

KẾ HOẠCH

tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới

Thực hiện Kế hoạch số 185-KH/ĐUCA ngày 17/3/2020 của Đảng ủy Công an Trung ương về tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới (*sau đây viết tắt là Chỉ thị số 48*), Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch tổng kết như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Kiểm điểm, đánh giá khách quan toàn diện việc tổ chức quán triệt và kết quả thực hiện các giải pháp nêu trong Chỉ thị số 48; Kết luận số 05-KL/TW ngày 15/7/2017 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 48 (*sau đây viết tắt là Kết luận số 05*); Chương trình hành động số 06-CTr/TU ngày 28/12/2010 của Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 48 (*sau đây viết tắt là Chương trình hành động số 06*); Chương trình hành động số 13-CTr/TU ngày 30/11/2016 của Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 05 (*sau đây viết tắt là Chương trình hành động số 13*). Qua đó, chỉ rõ những kết quả đạt được, hạn chế, khó khăn, bất cập, rút ra bài học kinh nghiệm và nguyên nhân; xác định giải pháp, nội dung chỉ đạo thực hiện trong thời gian tiếp theo.

2. Việc tổng kết được tiến hành thống nhất ở các cấp ủy đảng từ cơ sở, có trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức.

II. NỘI DUNG, PHƯƠNG PHÁP VÀ THỜI GIAN

1. Nội dung tổng kết

1.1. Tập trung kiểm điểm các nội dung nêu trong Chỉ thị số 48, Kết luận số 05, Chương trình hành động số 06 và Chương trình hành động số 13; trong đó, tập trung đánh giá sâu các nội dung sau:

- Vai trò, trách nhiệm của đảng viên và các cấp ủy đảng, các giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 48, Kết luận số 05, Chương trình hành động số 06 và Chương trình hành động số 13 (*có số liệu thống kê xử lý cán bộ, đảng viên bao che, dung túng tội phạm hoặc có biểu hiện tiêu cực trong thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tội phạm; cán bộ, đảng viên có vợ hoặc chồng, con bị xử lý hình sự*).

Công tác kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn của cấp ủy cấp trên với cấp dưới và cấp ủy cơ sở.

- Hiệu quả công tác phòng ngừa tội phạm; xây dựng, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến trong phòng, chống tội phạm.

- Củng cố kiện toàn tổ chức bộ máy, tăng cường lực lượng, đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện, trang thiết bị kỹ thuật; công tác xã hội hóa, huy động các nguồn lực tham gia phòng, chống tội phạm ở các cấp.

- Những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất nâng cao hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tội phạm trong thời gian đến.

- Bài học kinh nghiệm.

1.2. Ngoài các nội dung hướng dẫn tổng kết nêu trên, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, đề nghị các ban cán sự đảng, đảng đoàn; các huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy khi tiến hành tổng kết cần tập trung vào các nội dung sau:

- *Ban cán sự đảng UBND tỉnh*: Đánh giá việc chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch trong công tác phòng, chống tội phạm; việc huy động nguồn lực, tăng cường chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện công tác phòng, chống tội phạm theo Chỉ thị số 48. Đồng thời, chỉ đạo UBND tỉnh chỉ đạo:

+ *Sở Nội vụ*: Việc triển khai thực hiện quy định xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức liên quan đến hành vi phạm tội hoặc theo mức độ liên đới đến vợ (hoặc chồng), con bị xử lý hình sự.

+ *Sở Lao động - Thương binh và Xã hội*: Hiệu quả các mô hình dạy nghề, giải quyết việc làm cho các đối tượng, nhất là đối với thanh niên. Việc thực hiện chế độ, chính sách hỗ trợ cho các tập thể, cá nhân bị thương, hi sinh và thiệt hại về tài sản khi tham gia phòng, chống tội phạm.

+ *Sở Giáo dục và Đào tạo*: Công tác quản lý, tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tội phạm đối với cán bộ, giáo viên, học sinh, sinh viên ở các cấp học; hiệu quả lồng ghép nội dung phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội trong Chương trình giáo dục ở các cấp học.

+ *Sở Tư pháp*: Kết quả công tác tham mưu, kiến nghị việc xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tội phạm; thực hiện chức năng Tiểu ban tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

+ *Sở Thông tin và Truyền thông*: Đánh giá hiệu quả công tác thông tin, truyền thông phục vụ công tác phòng, chống tội phạm.

+ *Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch*: Đánh giá kết quả xây dựng đời sống văn hoá ở cơ quan, công sở, doanh nghiệp, trường học và khu dân cư; công tác kiểm

tra, kiểm soát các hoạt động dịch vụ văn hóa nhằm hạn chế phát sinh tội phạm và tệ nạn xã hội.

+ *Cục Hải quan tỉnh*: Đánh giá kết quả phòng, chống tội phạm của lực lượng Hải quan.

- *Đảng ủy Bộ đội Biên phòng tỉnh*: Công tác phối hợp phòng ngừa, ngăn chặn, đấu tranh các hoạt động phạm tội từ nước ngoài vào Việt Nam tại khu vực biên giới biển, đảo của tỉnh. Công tác tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tội phạm tại các địa bàn nơi đóng quân, khu vực biên giới biển, đảo.

- *Đảng ủy Công an tỉnh*: Đánh giá vai trò trách nhiệm trong hướng dẫn, đơn đốc thực hiện Chỉ thị số 48, Kết luận số 05, Chương trình hành động số 06 và Chương trình hành động số 13; chức năng là cơ quan Thường trực cho Tỉnh ủy, UBND tỉnh về các giải pháp phòng, chống tội phạm.

- *Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh*: Việc triển khai thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; các phong trào thi đua trong các cấp hội và địa phương phát động; phát hiện, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến; vận động cán bộ, hội viên, đoàn viên, công nhân và Nhân dân tham gia phòng, chống tội phạm.

2. Phương pháp, thời gian

2.1. Phương pháp

- Ở địa phương: Việc tổng kết được tiến hành ở tất cả các cấp ủy đảng từ cơ sở, không tổ chức hình thức hội nghị tổng kết.

- Ở cấp tỉnh: Tổ chức Hội nghị tổng kết (*theo tình hình thực tế*).

2.2. *Thời gian*: Mốc thời gian tổng hợp, báo cáo tổng kết: **Tính từ tháng 11/2010 đến tháng 6/2020** (có đề cương báo cáo tổng kết kèm theo).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các ban cán sự đảng, đảng đoàn; các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh, các sở, ban, ngành tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ tổng kết, đánh giá việc thực hiện Chỉ thị số 48, Kết luận số 05, Chương trình hành động số 06, Chương trình hành động số 13 theo đặc điểm, tình hình của cơ quan, đơn vị, địa phương mình; báo cáo tổng kết gửi về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Đảng ủy Công an tỉnh*) **trước ngày 01/8/2020** để tổng hợp, báo cáo.

2. **Giao Đảng ủy Công an tỉnh**

- Cơ quan Thường trực, theo dõi việc thực hiện Kế hoạch này.
- Đề xuất Ban Chỉ đạo 138 tỉnh thành lập các đoàn liên ngành kiểm tra, khảo sát tại một số đơn vị, địa phương.
- Tổng hợp, dự thảo Báo cáo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 48; trình Thường trực Tỉnh ủy (*đồng gửi Ban Nội chính Tỉnh ủy*) **trước ngày 15/8/2020**.
- Phối hợp với Ban Nội chính Tỉnh ủy tham mưu, phục vụ Thường trực Tỉnh ủy tổ chức Hội nghị tổng kết ở cấp tỉnh.
- Về khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc của tỉnh trong thực hiện Chỉ thị số 48, Kết luận số 05, Chương trình hành động số 06, Chương trình hành động số 13: Phối hợp với Sở Nội vụ (Ban Thi đua - khen thưởng tỉnh) thực hiện các thủ tục, hồ sơ theo Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013 trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt để kịp thời khen thưởng tại Hội nghị; tham mưu bố trí kinh phí khen thưởng theo quy định...

3. **Giao Ban Nội chính Tỉnh ủy**

- Thẩm định dự thảo Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 48 do Đảng ủy Công an tỉnh trình; văn bản tham mưu gửi Thường trực Tỉnh ủy **trước ngày 20/8/2020**.
- Chủ trì, phối hợp với Đảng ủy Công an tỉnh và các cơ quan liên quan tham mưu Thường trực Tỉnh ủy tổ chức Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 48 ở cấp tỉnh.

4. Kinh phí phục vụ tổng kết thực hiện Chỉ thị số 48 chi trong kinh phí chỉ đạo công tác phòng, chống tội phạm của các cơ quan, tổ chức, địa phương đã được phân bổ năm 2020.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư (b/c),
- Văn phòng Trung ương Đảng (b/c),
- Đảng ủy Công an Trung ương (b/c),
- Vụ Địa phương, VPTW Đảng (b/c),
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các sở, ban, ngành tỉnh,
- Các huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Ủy viên BTV Tỉnh ủy,
- C, PCVP Tỉnh ủy; P. Tổng hợp,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Bùi Thị Quỳnh Vân